**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

**1. Những thông tin chung**

Họ và tên trẻ: Nguyễn Thanh Trúc Nam/nữ: Nữ

Sinh ngày: 17. 06. 2008

Học sinh lớp: KN3/1

Họ tên bố: Nguyễn Thanh Long Nghề nghiệp: Lái xe

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Huệ Nghề nghiệp: Nội trợ

Địa chỉ gia đình: 90 Phạm Như Xương- Hòa Khánh Nam - LC- ĐN

Số điện thoại liên hệ: 0905.119.720

**2. Đặc điểm chính của trẻ**

* **Dạng tậ**t: Khuyết tật trí tuệ

Khó khăn về ngôn ngữ - giao tiếp

Khó khăn về vận động

Khó khăn về nhận thức

**\* Khả năng của trẻ:**

**Nhận thức**

- Nhận biết dược một số loại quả

- Nhận biết được đồ dùng cá nhân của mình

**Ngôn ngữ - giao tiếp**

- Chỉ và gọi tên các bộ phận trên cơ thể: đầu, chân, tay, mắt, mũi, miệng

- Hiểu được câu nói có từ 2 đến 3 mệnh lệnh

**Vận động thô**

- Biết đi trong đường hẹp

- Đi lên , đi xuống cầu thang nắm tay vịn ,lần lượt đổi chân

**Vận động tinh**

- Biết cầm bút chì màu bằng các ngón tay.

- Biết xếp một bức tranh gỗ hoàn chỉnh.

- Bắt chước vẻ dấu cộng, chữ .

**Nhu cầu của trẻ:**

-Phát triển nhận thức: Dạy trẻ nhận biết được tên của mình, tên các bạn trong lớp, các thành viên trong gia đình, đồ dùng học tập,các bộ phận trên cơ thể, trang phục của bé,nhận biết được hình tròn- hình vuông

- Phát triển ngôn ngữ - giao tiếp: Nói được màu sắc,biết bạn trai- bạn gái,luyện trả lời theo mẫu câu hỏi: Cái gì,..?,biết tự giới thiệu tên với người khác

- Phát triển vận động thô: Biết bò trong đường dích dắc ,bật nhảy tại chỗ,lăn bóng- bắt bóng,làm theo các hiệu lệnh,

- Phát triển vận động tinh: Biết vẽ được đường tròn, cầm kéo cắt được đường thẳng ,viết nguệch ngoạc,viết các nét đơn giản,tô màu,

 **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

 **Mục tiêu dài hạn (từ tháng 09- 2020 đến tháng 10-2020 )**

**0: trẻ không thực hiện được, 1 trẻ thực hiện với sự trợ giúp, 2: trẻ thực hiện được**

 **Trẻ: Thanh Trúc Người thực hiện:Nguyễn Thị Hằng**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Nhận biết được tên của mình, tên các bạn trong lớp- Nhận biết các bữa ăn trong ngày: sáng, trưa,tối- Nhận biết quy trình rửa tay- Nhận biết số 1 trong dãy số. |  |
| **Ngôn ngữ - giao tiếp** | - Biết tự giới thiệu tên mình với người khác- Luyện nói mẫu câu:+ Ai khám bệnh cho em ? ( Bác sĩ khám bệnh cho em )+ Khi bị bệnh em làm gì? ( Em uống thuốc)- Chỉ và gọi tên các loại quả : mít, dưa hấu, táo, nho, chuối.- Gọi tên các món ăn: cơm, cháo,kem, bánh mỳ, bún |  |
| **Vận động tinh** | - Tô màu con chó không bị lem ra ngoài- Xếp hạt giấy, ví giấy- Xâu vòng tay bằng hạt lớn |  |
| **Vận động thô** | - Đi trong dường thảng hẹp không chạm vạch- Bật xa 30-50 cm -Bò theo đường dich dắc  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  **Phụ huynh**  |  **Giáo viên dạy trẻ** |  **Phụ trách chuyên môn** |

(Ký, ghi rõ họ tên) (Ký, ghi rõ họ tên) (Ký, ghi rõ họ tên)

 **KẾ HOẠCH NGẮN HẠN THÁNG 09 NĂM 2020**

#  Trẻ: Thanh Trúc Người thực hiện: Nguyễn Thị Hằng

**0: trẻ không thực hiện được, 1 trẻ thực hiện với sự trợ giúp, 2: trẻ thực hiện được**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Biết được tên của mình, tên các bạn trong lớp |  |
| **Ngôn ngữ** | - Biết tự giới thiệu tên mình với người khác |  |

 **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THÁNG 9 NĂM 2020**

|  |  |
| --- | --- |
| **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| - Nhận biết tên mình, tên các bạn trong lớp | - GV cho học sinh quan sát thẻ tên học sinh và các bạn trong lớp.- GV giới thiệu và kí hiệu trên mỗi thẻ tên bằng một bông hoa, một lá cờ, một chiếc lá…- GV hướng dẫn học sinh nhận biết từng thẻ tên- GV và học sinh cùng luyện tập |
| - Biết tự giới thiệu tên mình với người khác | - GV giới thiệu mẫu - GV hướng dẫn học sinh qua mẫu câu: Con tên gì ?( Con tên Thanh Trúc)-GV và học sinh cùng luyện tập |

 **KẾ HOẠCH NGẮN HẠN THÁNG 10 NĂM 2020**

#  Trẻ: Thanh Trúc Người thực hiện: Nguyễn Thị Hằng

**0: trẻ không thực hiện được, 1 trẻ thực hiện với sự trợ giúp, 2: trẻ thực hiện được**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Nhận biết các bữa ăn trong ngày: sáng, trưa, tối |  |
| **Ngôn ngữ- giao tiếp** | - Luyện trả lời theo mẫu câu:+ Ai khám bệnh cho em ? (Bác sĩ khám bệnh cho em)+ Khi bị ốm em làm gì ??( Em uống thuốc) |  |
| **Vận động tinh** | -Tô màu con chó không bị lem ra ngoài |  |
| **Vận động thô** | - Đi trong đường hẹp không chạm vạch |  |

 **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THÁNG 10 NĂM 2020**

|  |  |
| --- | --- |
| - Nhận biết các bữa ăn trong ngày: sáng, trưa, tối | - GV cho học sinh xem tranh các món thường ăn trong các bữa ăn sáng, trưa, tối- GV giới thiệu từng món ăn và hướng dẫn học sinh chọn món phù hợp cho mỗi bữa- Cho học sinh chọn món theo sở thích |
| - Luyện trả lời theo mẫu câu:+ Ai khám bệnh cho em ? (Bác sĩ khám bệnh cho em)+ Khi bị ốm em làm gì ?( Em uống thuốc) | * GV cho học sinh quan sát tranh
* GV đàm thoại với học sinh về tranh
* GV hướng dẫn học sinh và luyện nói theo mẫu câu:

:+ Ai khám bệnh cho em ? (Bác sĩ khám bệnh cho em)+ Khi bị ốm em làm gì ?( Em uống thuốc)* GV và học sinh cùng luyện tập
 |
| - Tô màu: con chó(không lem ra ngoài) | - GV cho học sinh quan sát tranh mẫu- Hướng dẫn học sinh tô và chọn màu phù hợp- GV quan sát và nhắc nhở khi cần - Học sinh luyện tập |
| - Đi trong đường hẹp không chạm vạch | - GV giới thiệu như thế nào là đi trong đường hẹp không chạm vạch.- GV làm mẫu và hướng dẫn học sinh nhiều làn- Học sinh thực hành  |

**KẾ HOẠCH NGẮN HẠN THÁNG 11 NĂM 2020**

#  Trẻ: Thanh Trúc Người thực hiện: Nguyễn Thị Hằng

**0: trẻ không thực hiện được, 1 trẻ thực hiện với sự trợ giúp, 2: trẻ thực hiện được**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Nhận biết quy trình rửa tay |  |
| **Ngôn ngữ- giao tiếp** | - Chỉ và gọi tên các loại quả: mít, dưa hấu, táo, nho, chuối |  |
| **Vận động tinh** | -Xếp hạc giấy, ví giấy |  |
| **Vận động thô** | - Bật xa 30-50 cm. |  |

 **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THÁNG 11 NĂM 2020**

|  |  |
| --- | --- |
| - Nhận biết quy trình rửa tay | - GV cho học sinh quan sát tranh.- GV giới thiệu về các vật dụng: vòi nước, xà phòng, bổn rửa tay, khăn lau và công dụng của chúng- GV làm mẫu và hướng dẫn học sinh từng bước.- Học sinh thực hành. |
| - Chỉ và gọi tên các loại quả: mít, dưa hấu, táo, nho, chuối  | - GV cho học sinh quan sát vật thật.- GV giới thiệu tên và hướng dẫn học sinh nhận biết đặc diểm cơ bản của các loại quả về hình dạng, màu sắc của các loại quả: mít, dưa hấu, táo, nho, chuối- Học sinh chỉ và gọi tên đúng các loại quả GV yêu cầu- GV và học sinh cùng luyện tập |
| -Xếp hạc giấy, ví giấy | - GV cho học sinh quan sát vật mẫu.- GV làm mẫu và hướng dẫn học sinh từng bước. - Hướng dẫn học sinh chọn chất liệu giấy phù hợp.- GV quan sát và nhắc nhở học sinh chú ý xếp cho đúng.- Học sinh luyện tập. |
| - Bật xa 30-50 cm. | - GV giới thiệu như thế nào là bật xa.- GV làm mẫu và hướng dẫn học sinh cách chụm chân, tư thế tay và mắt hướng về phía trước.- GV quan sát và nhắc nhở học sinh làm đúng tư thế và không chạm lên vạch xuất phát.- Học sinh luyện tập.  |